

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định 4454/QĐ-BNN-VPĐP ngày 15/11/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

2. Giao trách nhiệm cho các Sở, ngành, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của từng Sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 thông qua các hoạt động ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến nhằm tăng năng suất và chất lượng; tạo môi liên kết sản xuất bền vững; góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường và nâng cao chất lượng đời sống của người dân nông thôn.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, làm chủ và cải tiến công nghệ, nhất là công nghệ cao, công nghệ sạch, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Triển khai các giải pháp khoa học, ứng dụng công nghệ đảm bảo tăng hiệu quả kinh tế tối thiểu 15%, đồng thời thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường; ít nhất 70% mô hình triển khai trong Chương trình được các địa phương trên địa bàn tỉnh duy trì và nhân rộng.

- Tối thiểu 80% mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn được triển khai có sự liên kết đa ngành, liên kết theo chuỗi giá trị và hợp tác công tư.

- Tối thiểu 25% mô hình được thực hiện ở các xã đặc biệt khó khăn, các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới, góp phần đẩy nhanh tiến độ đạt được các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, góp phần thu hẹp khoảng cách giữa các vùng miền.

### **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

1. Triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Vận dụng các cơ chế, chính sách để hỗ trợ xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, linh hoạt và phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương nhằm tăng hiệu quả đầu tư, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo, lãng phí nguồn lực, mang lại hiệu quả cao.

Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho các cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân, chủ thể OCOP áp dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến sau thu hoạch. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, truy xuất nguồn gốc, các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, thực hành nông nghiệp tốt, nông nghiệp hữu cơ,... nhằm hình thành các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, thúc đẩy liên kết sản xuất và phát triển thị trường theo chuỗi giá trị nhóm sản phẩm OCOP, đặc thù của từng địa phương.

2. Nghiên cứu các giải pháp phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn bền vững

a) Nghiên cứu phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn:

Nghiên cứu phát triển và mở rộng vùng sản xuất hàng hóa tập trung; đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa các khâu sản xuất; chuyển đổi cơ cấu cây trồng; chú trọng khâu bảo quản, chế biến, đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm; đăng ký các nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa, có chứng nhận, truy xuất nguồn gốc nông sản. Phát triển các mô hình kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, liên kết sản xuất và kinh doanh theo chuỗi giá trị,...

Thực hiện các giải pháp đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao về nguồn nhân lực phục vụ công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

b) Nghiên cứu giải pháp xây dựng làng, xã đáp ứng an ninh nguồn nước, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo đảm phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững:

Hàng năm, đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp; nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro thiên tai bằng áp dụng các công nghệ hiện đại trong dự báo, cảnh báo và phòng chống thiên tai; xây dựng các phương án thích ứng với biến đổi khí hậu. Áp dụng các phương thức canh tác tiên tiến, tưới tiết kiệm nước, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, giảm phát thải khí nhà kính,...

c) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong phát triển hạ tầng nông thôn bền vững, phù hợp với từng địa phương:

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa kiến trúc cảnh quan trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với đặc thù của từng địa phương và gắn với quá trình đô thị hóa.

- Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong phát triển hạ tầng nông thôn bền vững, phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm văn hóa, kinh tế - xã hội của từng vùng; tạo môi trường, cảnh quan nông thôn xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống.

d) Nghiên cứu giải pháp bảo vệ môi trường nông thôn trong xu thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa; chú trọng đến thu gom và xử lý rác thải rắn, chất thải nhựa, nước thải sinh hoạt và làng nghề:

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hạn chế đến mức thấp nhất các vi phạm về sử dụng đất làm ảnh hưởng đến môi trường và đa dạng sinh học.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để hạn chế ô nhiễm môi trường, nhất là các hoạt động thu gom, tái chế và xử lý chất thải trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và khu dân cư nông thôn. Phát hiện và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong hoạt động bảo vệ môi trường.

đ) Nghiên cứu giải pháp phát triển hạ tầng thương mại, công nghiệp hỗ trợ và dịch vụ logistics phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng hóa, giải pháp tăng cường áp dụng các chứng nhận chất lượng trong sản xuất và thương mại nông sản:

Nghiên cứu ứng dụng trong xây mới, nâng cấp và phát triển hạ tầng sản xuất nông nghiệp và hạ tầng phục vụ phát triển dịch vụ sơ chế, chế biến, bảo quản và thương mại nông thôn. Tập trung đầu tư, phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp, làng nghề; hệ thống đường giao thông nông thôn, hệ thống điện, nước sạch, bưu điện, nhà văn hóa, các cơ sở y tế, giáo dục, khu vui chơi, giải trí,... nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn.

3. Xây dựng các mô hình nông thôn mới trên cơ sở ứng dụng các giải pháp khoa học và công nghệ để phát triển kinh tế, xã hội

Nghiên cứu xây dựng các mô hình hợp tác, liên kết ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ; các mô hình làng sinh thái,... đáp ứng an ninh

nguồn nước và thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo đảm phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học; xây dựng cảnh quan và bảo vệ môi trường nông thôn; thúc đẩy liên kết sản xuất và phát triển thị trường theo chuỗi giá trị nhóm sản phẩm đặc thù của địa phương; khuyến khích các đề tài, dự án phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với chế biến tiêu thụ sản phẩm.

4. Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân và phổ biến các kết quả khoa học công nghệ trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin để các tầng lớp nhân dân nắm bắt được các cơ chế, chính sách của Đảng và nhà nước về ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển sản xuất và đời sống, góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy, tập quán sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp: giới thiệu các thành tựu khoa học công nghệ mới giúp giảm giá thành sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Thường xuyên cập nhật, đưa tin về các mô hình, các gương điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay về xây dựng nông thôn mới, phổ biến nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ đạt hiệu quả cao trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ, bảo vệ môi trường,... thông qua các cuộc hội nghị, hội thảo, các phương tiện truyền thông, các hoạt động của đoàn thể chính trị-xã hội nhằm thay đổi nhận thức của người dân trong phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Sử dụng từ nguồn vốn ngân sách trung ương của Chương trình được bố trí trong kế hoạch vốn ngân sách trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương được phân bổ hàng năm cho Chương trình; vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác; vốn xã hội hóa từ các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức cá nhân có liên quan; các nguồn huy động hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương có liên quan quản lý và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình; rà soát các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình chuyên đề khác và các chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình trong Kế hoạch vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và hàng năm của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình triển khai thực hiện Chương trình; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

## 2. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp các đề xuất các nhiệm vụ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục nhiệm vụ, đề tài, dự án khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình; tham mưu tổng kết thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

## 3. Sở Khoa học và Công nghệ

Tiến hành rà soát, tổng hợp đề xuất các nhiệm vụ đề tài, dự án khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới. Phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt danh mục nhiệm vụ đề tài, dự án khoa học công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

## 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu bố trí vốn đầu tư công để thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

## 5. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Kế hoạch trong kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và hằng năm đề báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận và các Sở, ban, ngành liên quan

Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về Chương trình; tăng cường nâng cao nhận thức đầy đủ trong cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và người dân về vai trò của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng của kinh tế-xã hội phát triển theo chiều sâu; tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế-xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, chủ động phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình gắn với lĩnh vực phụ trách của ngành.

## 7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ vào Kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, chủ động phối hợp với các Sở, ngành để:

- Rà soát, đề xuất các nhiệm vụ, đề tài, dự án khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại địa phương; gửi Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Bố trí, lồng ghép nguồn vốn ngân sách huyện, thành phố để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, đề tài, dự án khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

## 8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội của tỉnh

Thông tin, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực phối hợp, thực hiện Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; tham gia giám sát, phản biện và đánh giá sự hài lòng của người hưởng thụ các mô hình đã triển khai thực hiện; tiếp tục duy trì và phát triển mạng lưới tuyên truyền viên thực hiện Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới cấp cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Yêu cầu các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, phù hợp, hiệu quả, đúng quy định; **định kỳ ngày 05/11 hàng năm** báo cáo kết quả và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp liên quan để triển khai hiệu quả Chương trình, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: LĐ, TCDNC, VXNV, KTTT;
- Lưu: VT. HC

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**